BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 09 /2016/TT-BTNMT	*Hà Nội, ngày 16 tháng 5 năm 2016*

VĂN PHÒNG UBND TỈNH TÂY NINH
Số: 1989
ĐẾN Ngày: 20/6/16
Chuyển: Diệp

THÔNG TƯ

Quy định việc xây dựng, thẩm định kế hoạch tác động vào thời tiết

Căn cứ Luật khí tượng thủy văn ngày 23 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 21/2013/NĐ-CP ngày 04 tháng 3 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Khí tượng Thủy văn và Biến đổi khí hậu và Vụ trưởng Vụ Pháp chế,

Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành Thông tư quy định việc xây dựng, thẩm định kế hoạch tác động vào thời tiết,

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này quy định việc xây dựng, thẩm định kế hoạch tác động vào thời tiết theo quy định tại khoản 8 Điều 44 của Luật khí tượng thủy văn.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Thông tư này áp dụng đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động tác động vào thời tiết.

Điều 3. Xây dựng kế hoạch tác động vào thời tiết

1. Cơ quan, tổ chức quy định tại Điều 43 của Luật khí tượng thủy văn có nhu cầu tác động vào thời tiết lập kế hoạch tác động vào thời tiết theo quy định tại Phụ lục số 01 Thông tư này gửi Bộ Tài nguyên và Môi trường thẩm định, phê duyệt theo thẩm quyền hoặc trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt theo quy định.

2. Kế hoạch tác động vào thời tiết thuộc các trường hợp quy định tại khoản 1, khoản 2 và khoản 3 Điều 42 của Luật khí tượng thủy văn được xây dựng, phê duyệt và thực hiện đối với từng lần tác động vào thời tiết.

3. Kế hoạch tác động vào thời tiết thuộc trường hợp quy định tại khoản 4 Điều 42 của Luật khí tượng thủy văn được xây dựng, phê duyệt và thực hiện nhiều lần trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày được phê duyệt.

Điều 4. Tham vấn ý kiến về kế hoạch tác động vào thời tiết

1. Cơ quan, tổ chức quy định tại khoản 1 Điều 3 của Thông tư này trong quá trình xây dựng kế hoạch tác động vào thời tiết phải tổ chức lấy ý kiến của cộng đồng dân cư khu vực trực tiếp chịu ảnh hưởng theo quy định tại khoản 3

Điều 44 của Luật khí tượng thủy văn, quy trình thực hiện như sau:

a) Cơ quan, tổ chức gửi kế hoạch tác động vào thời tiết đến Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn (sau đây gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp xã) hoặc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp huyện) theo từng trường hợp quy định tại khoản 3, khoản 4 và khoản 5 Điều này, kèm theo văn bản đề nghị cho ý kiến;

b) Trong thời hạn tối đa 20 ngày làm việc, Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc Ủy ban nhân dân cấp huyện có văn bản phản hồi đối với từng nội dung của kế hoạch tác động vào thời tiết, kể từ ngày nhận được văn bản của cơ quan, tổ chức lập kế hoạch tác động vào thời tiết.

2. Việc lấy ý kiến cộng đồng dân cư về kế hoạch tác động vào thời tiết được tiến hành dưới hình thức họp cộng đồng dân cư gồm thành phần đại diện Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã, các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội nghề nghiệp và đại diện một số tổ dân phố, thôn, bản nơi chịu tác động trực tiếp từ kế hoạch tác động vào thời tiết.

3. Trường hợp khu vực chịu ảnh hưởng trực tiếp từ kế hoạch tác động vào thời tiết trong địa bàn đơn vị hành chính cấp xã thì cơ quan, tổ chức lập kế hoạch tác động vào thời tiết phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã khu vực chịu ảnh hưởng trực tiếp tổ chức họp cộng đồng dân cư.

Ủy ban nhân dân cấp xã mời thành phần quy định tại khoản 2 Điều này tham dự họp cộng đồng dân cư.

4. Trường hợp khu vực chịu ảnh hưởng trực tiếp từ kế hoạch tác động vào thời tiết liên quan tới địa bàn từ 02 đơn vị hành chính cấp xã trở lên thì cơ quan, tổ chức lập kế hoạch tác động vào thời tiết phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp huyện lấy ý kiến đại diện cộng đồng dân cư của các đơn vị hành chính cấp xã nơi dự kiến thực hiện kế hoạch.

5. Trường hợp khu vực chịu ảnh hưởng trực tiếp từ kế hoạch tác động vào thời tiết liên quan tới địa bàn từ 02 đơn vị hành chính cấp huyện trở lên thì cơ quan, tổ chức lập kế hoạch tác động vào thời tiết phối hợp với từng Ủy ban nhân dân cấp huyện lấy ý kiến đại diện cộng đồng dân cư của các đơn vị hành chính cấp xã nơi dự kiến thực hiện kế hoạch.

6. Ủy ban nhân dân cấp huyện được lấy ý kiến quy định tại khoản 4 và khoản 5 Điều này mời đại diện các thành phần quy định tại khoản 2 Điều này tham gia họp cộng đồng dân cư thông qua Ủy ban nhân dân cấp xã khu vực chịu ảnh hưởng trực tiếp.

7. Cơ quan, tổ chức lập kế hoạch tác động vào thời tiết có trách nhiệm lập báo cáo tổng hợp ý kiến của cộng đồng dân cư.

Ý kiến của đại biểu tham dự cuộc họp cộng đồng dân cư phải được thể hiện

đầy đủ, trung thực trong biên bản họp và báo cáo tổng hợp ý kiến của cộng đồng dân cư gửi kèm theo hồ sơ kế hoạch tác động vào thời tiết đề nghị cơ quan nhà nước có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt.

Điều 5. Hồ sơ đề nghị thẩm định kế hoạch tác động vào thời tiết

Hồ sơ đề nghị thẩm định kế hoạch tác động vào thời tiết được lập thành 5 (năm) bộ gửi Bộ Tài nguyên và Môi trường, gồm các tài liệu sau:

1. Văn bản đề nghị phê duyệt kế hoạch tác động vào thời tiết được lập theo Phụ lục số 02 Thông tư này.

2. Kế hoạch tác động vào thời tiết quy định tại Điều 3 của Thông tư này kèm theo hồ sơ lấy ý kiến của cộng đồng dân cư khu vực trực tiếp chịu ảnh hưởng.

Điều 6. Thẩm định kế hoạch tác động vào thời tiết

1. Việc thẩm định kế hoạch tác động vào thời tiết thực hiện theo quy định tại Điều 44 của Luật khí tượng thủy văn.

Căn cứ từng trường hợp cụ thể, Bộ Tài nguyên và Môi trường mời đại diện của Bộ, ngành, địa phương, nhà khoa học, chuyên gia có liên quan tham gia thẩm định kế hoạch tác động vào thời tiết.

2. Văn bản thẩm định của các cơ quan quy định tại khoản 1 Điều này bảo đảm đánh giá chi tiết, đầy đủ về từng nội dung theo quy định tại khoản 2 Điều 44 của Luật khí tượng thủy văn.

3. Trường hợp kế hoạch tác động vào thời tiết được thẩm định thông qua không có yêu cầu chỉnh sửa, bổ sung, Cục Khí tượng Thủy văn và Biến đổi khí hậu trình Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt hoặc phê duyệt theo thẩm quyền; trường hợp không thông qua, Bộ Tài nguyên và Môi trường gửi văn bản thông báo lý do cho cơ quan, tổ chức lập kế hoạch.

4. Trường hợp kế hoạch tác động vào thời tiết phải chỉnh sửa, Bộ Tài nguyên và Môi trường gửi văn bản kèm theo báo cáo thẩm định cho cơ quan, tổ chức lập kế hoạch tác động vào thời tiết để hoàn thiện kế hoạch.

5. Cục Khí tượng Thủy văn và Biến đổi khí hậu giúp Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường tổ chức công tác thẩm định kế hoạch tác động vào thời tiết theo quy định; lập báo cáo thẩm định theo quy định tại khoản 6 Điều này.

6. Báo cáo thẩm định kế hoạch tác động vào thời tiết gồm các nội dung chính sau:

a) Sự phù hợp của các căn cứ pháp lý;

b) Sự cần thiết, tính cấp bách, tính khả thi và ý nghĩa thực tiễn của kế hoạch;

c) Sự phù hợp về nội dung của kế hoạch với quy định của Luật khí tượng thủy văn và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan;

d) Báo cáo tổng hợp ý kiến thẩm định bao gồm ý kiến cơ quan, tổ chức, chuyên gia, nhà khoa học có liên quan.

7. Thời hạn thẩm định tối đa không quá 30 ngày làm việc kể từ ngày cơ quan tiếp nhận hồ sơ thẩm định nhận được đầy đủ hồ sơ đề nghị thẩm định.

Điều 7. Hồ sơ trình phê duyệt kế hoạch tác động vào thời tiết

1. Hồ sơ trình phê duyệt kế hoạch tác động vào thời tiết gồm:

a) Tờ trình phê duyệt và dự thảo Quyết định phê duyệt kế hoạch;

b) Báo cáo thẩm định theo quy định tại khoản 6 Điều 6 của Thông tư này;

c) Kế hoạch tác động vào thời tiết đã được hoàn thiện;

d) Văn bản thẩm định, góp ý kiến của các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan;

đ) Hồ sơ tài liệu, văn bản liên quan đến kế hoạch tác động vào thời tiết.

2. Cục Khí tượng Thủy văn và Biến đổi khí hậu giúp Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường hoàn thiện hồ sơ, tài liệu quy định tại khoản 1 Điều này.

Điều 8. Điều chỉnh kế hoạch tác động vào thời tiết

1. Các trường hợp kế hoạch tác động vào thời tiết được điều chỉnh:

a) Có sự thay đổi về một trong các nội dung cơ bản của kế hoạch tác động vào thời tiết quy định tại khoản 2 Điều 44 của Luật khí tượng thủy văn và nhân sự nêu trong kế hoạch tác động vào thời tiết đã được phê duyệt dẫn tới ảnh hưởng đến việc thực hiện kế hoạch;

b) Có sự biến động khách quan về điều kiện khí tượng thủy văn, quốc phòng, an ninh có ảnh hưởng tới việc thực hiện kế hoạch tác động vào thời tiết;

c) Theo yêu cầu của người có thẩm quyền phê duyệt kế hoạch tác động vào thời tiết.

2. Các hình thức điều chỉnh kế hoạch tác động vào thời tiết

a) Điều chỉnh toàn bộ kế hoạch khi mục đích và giải pháp của kế hoạch đã được phê duyệt thay đổi;

b) Điều chỉnh một phần kế hoạch khi nội dung điều chỉnh không ảnh hưởng đến mục đích và giải pháp của kế hoạch đã được phê duyệt.

Điều 9. Hồ sơ đề nghị điều chỉnh kế hoạch tác động vào thời tiết

1. Điều chỉnh toàn bộ kế hoạch tác động vào thời tiết thì hồ sơ và số lượng hồ sơ thực hiện theo quy định tại Điều 5 của Thông tư này.

2. Điều chỉnh một phần kế hoạch tác động vào thời tiết thì hồ sơ được lập thành 5 (năm) bộ và gửi Bộ Tài nguyên và Môi trường bao gồm:

a) Văn bản đề nghị điều chỉnh một phần kế hoạch;

b) Báo cáo thuyết minh điều chỉnh một phần kế hoạch.

Điều 10. Thẩm định điều chỉnh kế hoạch tác động vào thời tiết

1. Việc thẩm định điều chỉnh toàn bộ kế hoạch tác động vào thời tiết thực hiện tương tự việc lấy ý kiến, thẩm định kế hoạch tác động vào thời tiết mới theo quy định tại Thông tư này.

2. Việc thẩm định điều chỉnh một phần kế hoạch tác động vào thời tiết do Bộ Tài nguyên và Môi trường tổ chức lấy ý kiến thẩm định của các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến Kế hoạch đã được phê duyệt, tổng hợp ý kiến thẩm định, xem xét, phê duyệt theo thẩm quyền hoặc trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền xem xét, phê duyệt.

Thời hạn thẩm định điều chỉnh một phần kế hoạch tác động vào thời tiết không quá 20 ngày kể từ ngày cơ quan tiếp nhận hồ sơ thẩm định nhận được đầy đủ hồ sơ đề nghị thẩm định.

Điều 11. Trách nhiệm của cơ quan, tổ chức liên quan

1. Cục Khí tượng Thủy văn và Biến đổi khí hậu giúp Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn thực hiện Thông tư này; báo cáo Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường kết quả thực hiện kế hoạch tác động vào thời tiết được phê duyệt.

2. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các cơ quan, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành các quy định tại Thông tư này.

Điều 12. Hiệu lực thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2016.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị các cơ quan, tổ chức và cá nhân phản ánh kịp thời về Bộ Tài nguyên và Môi trường để nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung./.

KT.BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Chu Phạm Ngọc Hiển

Nơi nhận:
- Thủ tướng và các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Trung ương Đảng;
- Toà án Nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL (Bộ Tư pháp);
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Sở Tài nguyên và Môi trường các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Công báo; Cổng Thông tin điện tử Chính phủ;
- Website Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Lưu: VT, PC, KTTVBĐKH(200).

Phụ lục số 01. Mẫu kế hoạch tác động vào thời tiết

(Ban hành kèm theo Thông tư số 09 /2016/TT-BTNMT ngày 16 tháng 5 năm 2016)

[TÊN CƠ QUAN, TỔ CHỨC]	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
------	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:____	___, *ngày___tháng__năm___*

Kế hoạch tác động vào thời tiết *

(Ghi rõ tên:.....)

I. Mô tả tóm tắt kế hoạch

Phần này giới thiệu khái quát thông tin về kế hoạch như sau:

- Tên kế hoạch tác động vào thời tiết;

- Tên cơ quan, tổ chức lập;

- Mục tiêu;

- Thời gian thực hiện;

- Địa điểm thực hiện;

- Các thông tin khác: dự toán, nguồn vốn, khác ...

II. Nội dung chi tiết kế hoạch

1. Sự cần thiết của kế hoạch tác động vào thời tiết

- Tình hình thời tiết, điều kiện khí tượng thủy văn của khu vực dự kiến tác động vào thời tiết.

- Cơ sở pháp lý, căn cứ lập kế hoạch tác động vào thời tiết;

- Sự cần thiết, tính cấp bách, ý nghĩa thực tiễn của hoạt động tác động vào thời tiết.

2. Mục đích tác động vào thời tiết:

- Yêu cầu và các vấn đề chính cần giải quyết của hoạt động tác động vào thời tiết bao gồm cả đối tượng hưởng lợi chính từ hoạt động tác động vào thời tiết;

- Hiệu quả dự kiến về chính trị, kinh tế, xã hội sau khi kết thúc hoạt động tác động thời tiết.

3. Khu vực dự kiến thực hiện tác động vào thời tiết

Nêu được tên, địa chỉ khu vực tác động, khu vực trực tiếp chịu ảnh hưởng và các khu vực lân cận được chi tiết theo địa giới hành chính cấp xã trở lên phù hợp với quy định của pháp luật về đất đai.

4. Thời gian dự kiến thực hiện tác động vào thời tiết, trong đó xác định

mốc thời gian ngày bắt đầu và ngày kết thúc hoạt động tác động vào thời tiết.

5. Giải pháp thực hiện tác động vào thời tiết

- Hình thức tác động;

- Mô tả giải pháp tác động;

- Công cụ, phương tiện tác động;

- Hóa chất, thiết bị sử dụng để tác động;

- Các bước tiến hành tác động;

- Thông tin về nguồn vốn, dự toán kinh phí thực hiện kế hoạch tác động vào thời tiết theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước đối với trường hợp sử dụng ngân sách nhà nước.

6. Cơ quan, tổ chức dự kiến thực hiện tác động vào thời tiết,

- Nêu thông tin về tên, địa chỉ, trình độ chuyên môn của nhân sự chủ chốt trực tiếp thực hiện tác động vào thời tiết;

- Trách nhiệm của các bên liên quan trong quá trình thực hiện hoạt động tác động vào thời tiết.

7. Phương án bảo đảm an toàn, giảm thiểu tác động tiêu cực từ hoạt động tác động vào thời tiết,

- Dự kiến các tác động tiêu cực;

- Phương án giảm thiểu;

- Phương án bảo đảm an toàn trang thiết bị, con người;

Kèm theo là bản sao chứng thực giấy tờ do cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp liên quan tới việc sử dụng các loại vật tư, hóa chất, thiết bị, công cụ, phương tiện dùng để thực hiện tác động vào thời tiết theo quy định của pháp luật liên quan.

III. Kiến nghị

Trên cơ sở những nội dung nêu trên, *[ghi tên cơ quan]* đề nghị___*[ghi tên người có thẩm quyền]* xem xét, phê duyệt kế hoạch .....

Cam kết thực hiện theo đầy đủ trách nhiệm, nghĩa vụ theo quy định của Luật khí tượng thủy văn.

Đề nghị *[ghi tên người có thẩm quyền]* xem xét, quyết định./.

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA CƠ QUAN,
TỔ CHỨC XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

[ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

* ***Kế hoạch lập bằng tiếng Việt.***

Phụ lục số 02

Mẫu văn bản đề nghị phê duyệt kế hoạch tác động vào thời tiết

(Ban hành kèm theo Thông tư số 09 /2016/TT-BTNMT ngày 16 tháng 5 năm 2016)

[TÊN CƠ QUAN, TỔ CHỨC]	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
-------	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:____	___, *ngày___tháng__năm___*

VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ

Phê duyệt kế hoạch tác động vào thời tiết....

Kính gửi: Thủ tướng Chính phủ/Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường

Căn cứ Luật khí tượng thủy văn ngày 23 tháng 11 năm 2015,

Căn cứ Thông tư số 09 /2016/TT-BTNMT ngày 16 tháng 5 năm 2016 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định việc xây dựng, thẩm định kế hoạch tác động vào thời tiết,

Các căn cứ các văn bản pháp lý liên quan,

I. Thông tin tóm tắt về kế hoạch tác động vào thời tiết

- Tên kế hoạch tác động vào thời tiết;

- Tên cơ quan, tổ chức lập;

- Mục tiêu;

- Thời gian thực hiện;

- Địa điểm thực hiện;

- Các thông tin khác: dự toán, nguồn vốn, khác …

- Tóm tắt ý kiến của cộng đồng dân cư khu vực trực tiếp chịu ảnh hưởng trực tiếp từ kế hoạch tác động vào thời tiết (kèm theo ý kiến của các cơ quan liên quan tới quá trình tham vấn ý kiến về kế hoạch tác động vào thời tiết).

(Kế hoạch chi tiết kèm theo)

Phụ lục tài liệu kèm theo (nếu có)

II. Đề nghị

Trên cơ sở những nội dung nêu trên, *[ghi tên cơ quan]* đề nghị___*[ghi tên người có thẩm quyền]* xem xét, phê duyệt kế hoạch .....

Cam kết thực hiện theo đầy đủ trách nhiệm, nghĩa vụ theo quy định của Luật khí tượng thủy văn...

Đề nghị *[ghi tên người có thẩm quyền]* xem xét, quyết định./.

	ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA CƠ QUAN, TỔ CHỨC XÂY DỰNG KẾ HOẠCH
	[ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]
Nơi nhận:	
- Như trên;	
- Lưu VT.	